

**BÁO CÁO**

**Sơ kết 05 năm thực hiện Kết luận số 56-KL/TW ngày 21/02/2013 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 Khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng**

-----

**I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

**1. Các văn bản triển khai thực hiện**

- Văn bản số 2637-CV/TU ngày 27/02/2013 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện kết luận số 56/KL-TW ngày 21/02/2013 của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể;

- Kế hoạch số 07-KH/TU ngày 23/6/2016 của Tỉnh ủy về kế hoạch thực hiện Kết luận số 56-KL/TW ngày 21/02/2013 của Bộ Chính trị và Chỉ thị số 19/CT-TTg ngày 24/7/2015 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016-2020;

- Nghị quyết số 100/2014/NQ-HĐND ngày 15/7/2014 của HĐND tỉnh quy định mức chi hỗ trợ các sáng lập viên hợp tác xã chuẩn bị thành lập, các đối tượng đào tạo, bồi dưỡng của Hợp tác xã trên địa bàn tỉnh;

- Kế hoạch số 2734/KH-UBND ngày 21/5/2013 của UBND tỉnh triển khai chương trình, kế hoạch tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh đến năm 2020;

- Kế hoạch số 3526/KH-UBND ngày 14/7/2014 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Luật Hợp tác xã năm 2012;

- Văn bản số 5000/UBND-KT ngày 24/9/2014 của UBND tỉnh về việc đẩy mạnh thực hiện Kết luận số 56/KL-TW của Bộ Chính trị; Luật Hợp tác xã năm 2012 và Nghị định số 193/2013/NĐ-CP của Chính phủ;

- Kế hoạch số 6128/KH-UBND ngày 13/10/2015 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Chỉ thị số 19/CT-TTg ngày 24/7/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh triển khai thi hành Luật Hợp tác xã năm 2012;

- Quyết định số 14/2015/QĐ-UBND ngày 25/02/2015 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định chính sách hỗ trợ phát triển Hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2015-2020;

- Quyết định số 704/QĐ-UBND ngày 20/3/2015 của UBND tỉnh về việc thành lập Ban chỉ đạo và Tổ giúp việc Ban chỉ đạo phát triển kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh;

- Quyết định số 961/QĐ-UBND ngày 04/5/2017 của UBND tỉnh ban hành đề án phát triển kinh tế hợp tác tỉnh Lâm Đồng đến năm 2020.

- Hàng năm, tỉnh đều tổ chức sơ kết, đánh giá việc thực hiện và xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế tập thể cho năm tiếp theo.

## **2. Kết quả triển khai thực hiện**

### **2.1. Hợp tác xã (HTX)**

- Tính đến thời điểm 31/12/2017, trên địa bàn tỉnh có 251 HTX, tăng 105 HTX so với năm 2013; trong đó, năm 2017 số lượng HTX thành lập mới trên địa bàn tỉnh tăng mạnh (*thành lập mới được 01 liên hiệp HTX và 63 HTX*); số lượng HTX thành lập mới năm của năm 2017 gấp 9 lần so với số lượng HTX thành lập mới của năm 2013.

- Về thành viên: Toàn tỉnh có khoảng 72.162 thành viên, giảm 4.615 so với năm 2013. Tổng số lao động làm việc thường xuyên trong hợp tác xã khoảng 9.776 lao động giảm hơn 2.000 so với năm 2013. Số lượng thành viên giảm so với thời điểm năm 2013 là do áp dụng Thông tư số 04/2015/TT-NHNN, ngày 31/3/2015 của Ngân hàng Nhà nước, theo đó các quỹ tín dụng nhân dân không đáp ứng điều kiện hoạt động liên xã theo quy định sẽ không còn địa bàn hoạt động tại xã liên kết.

- Về thu nhập bình quân của lao động làm việc thường xuyên trong hợp tác xã là 63 triệu đồng/năm, tăng 4,5 lần so với năm 2013.

### **2.2. Tổ hợp tác (THT)**

- Về số lượng: Đến 31/12/2017, toàn tỉnh có 282 THT có hợp đồng hợp tác đăng ký hoạt động theo quy định tại Nghị định số 151/2007/NĐ-CP ngày 10/10/2007 của Chính phủ, với 6.767 thành viên tham gia trong THT. Trong giai đoạn 2013-2017, toàn tỉnh thành lập mới 93 THT, giảm 3.609 THT so với năm 2013 là do trước đây khi thống kê THT trên địa bàn, các sở, ngành của tỉnh đã thống kê THT bao gồm cả Tổ tiết kiệm và vay vốn của Ngân hàng Chính sách xã hội. Sau khi rà soát, hiện nay toàn tỉnh chỉ có 282 THT hoạt động theo quy định tại Nghị định 151/2007/NĐ-CP, ngày 10/10/2007 của Chính phủ.

- Về lĩnh vực hoạt động: Đa số các THT chỉ hoạt động ở quy mô nhỏ do nông dân thành lập THT để chia sẻ kinh nghiệm, kỹ thuật trong sản xuất cây trồng hoặc cùng tìm kiếm một thị trường đầu ra ổn định, cụ thể:

+ Lĩnh vực nông nghiệp có 262 THT phân bố rộng khắp địa bàn tỉnh, hoạt động các ngành nghề như: trồng lúa, trồng trái cây, trồng chè, trồng cà phê, trồng rau, hoa, trồng cây dược liệu; chăn nuôi tằm, chăn nuôi bò sữa, bò thịt; sản xuất nông nghiệp tổng hợp. Tổng số thành viên tham gia vào THT nông nghiệp là 6.497 thành viên.

+ Lĩnh vực Công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp có 20 THT, với 270 thành viên tham gia. Các THT phân bố chủ yếu ở huyện Lâm Hà (*01 THT sản xuất mây tre*), huyện Cát Tiên (*02 THT về dệt thổ cẩm và bóc tách hạt điều*), huyện Lạc Dương (*02 THT sản xuất rượu cần và dệt thổ cẩm*), huyện Bảo Lâm (*01 THT về may mặc*) và huyện Đạ Huoai (*01 THT mây tre đan*), huyện Di Linh (*13 THT may mặc, đan len*).

### **2.3. Về trình độ của cán bộ quản lý:**

Tổng số cán bộ quản lý HTX đến 31/12/2017: 893 người, tăng 580 cán bộ so với năm 2013; trong đó, có 260 cán bộ quản lý hợp tác xã có trình độ sơ cấp, trung cấp; 258 cán bộ quản lý hợp tác xã đạt trình độ cao đẳng, đại học trở lên (*chủ yếu là cán bộ quản lý ở các Quỹ tín dụng nhân dân và của một số HTX đang hoạt động hiệu quả*); số còn lại là cán bộ chưa qua đào tạo, trình độ và năng lực

quản lý còn hạn chế, chưa năng động, chưa đáp ứng được nhu cầu thực tiễn của các HTX.

#### **2.4. Đánh giá theo từng lĩnh vực hoạt động**

- Lĩnh vực nông nghiệp (*nông - lâm - ngư nghiệp*): Tính đến 31/12/2017, trên địa bàn toàn tỉnh có 167 HTX, chiếm 66,53% số HTX của toàn tỉnh, với 6.027 thành viên; trong đó, năm 2017 thành lập mới 56 HTX phân bổ trong 12 huyện, thành phố. Tình hình hoạt động như sau:

+ Cung ứng vật tư đầu vào: Toàn tỉnh có khoảng 30 HTX hoạt động cung ứng phân bón các loại, thức ăn gia súc, giống cây trồng, vật nuôi, hướng dẫn kỹ thuật. Một số HTX hoạt động cung ứng dịch vụ đầu vào còn gặp khó khăn trong việc phát triển do hạn chế trong việc cạnh tranh với các thành phần kinh tế khác trên địa bàn. Tổng doanh thu của HTX hoạt động dịch vụ đầu vào của 15 HTX là 44.588 triệu đồng, cung ứng khoảng 4.481 tấn phân bón các loại, điển hình như: HTX nông nghiệp Đồng Phát cung ứng 850 tấn phân với doanh thu 11.000 triệu đồng, HTX nông nghiệp Đông Di Linh cung ứng 1197 tấn với doanh thu 8.642 triệu đồng.

+ Hoạt động đầu ra: Toàn tỉnh có gần 50 HTX hoạt động dịch vụ nông nghiệp về rau, củ quả nhưng chỉ có khoảng 50% số HTX đứng ra thu mua, bao tiêu sản phẩm cho HTX thông qua cửa hàng rau sạch, siêu thị trong cả nước. Tổng sản lượng tiêu thụ rau, củ, quả các loại của các HTX đạt trên 51.340 tấn, điển hình như: HTX Nông nghiệp tổng hợp Anh Đào (37.000 tấn); HTX Dịch vụ, nông nghiệp, tổng hợp Tân Tiến (1.650 tấn); HTX Nông nghiệp Tiến Huy (4.000 tấn), HTX Nông nghiệp Thiện Thanh (2.280 tấn), HTX su su Công Thành (1.300 tấn),... còn lại 50% HTX chỉ tổ chức được dịch vụ tư vấn, tìm kiếm các doanh nghiệp, tư nhân ký hợp đồng thỏa thuận trực tiếp với các thành viên tham gia trong HTX.

Toàn tỉnh chỉ có 01 HTX tổ chức thu mua sản phẩm cà phê thông qua hình thức liên kết với các doanh nghiệp. Tổng sản lượng của HTX Cà phê Lâm Viên tiêu thụ cho thành viên khoảng 300 tấn cà phê/vụ.

Các HTX thuộc huyện Cát Tiên hoạt động mạnh trong lĩnh vực sản xuất, cung cấp lúa giống cho các công ty lúa giống như: HTX Trung Thành liên kết với Công ty lúa giống Miền Trung với doanh thu hơn 2.000 triệu đồng, HTX Tân Hưng Phát cung ứng lúa giống cho Công ty giống cây trồng Đông Nam, Công ty Giống cây trồng con nuôi Ninh Bình với tổng doanh thu 13.000 triệu đồng,...

+ Hoạt động tín dụng nội bộ: Hiện nay, trên địa bàn toàn tỉnh có 12 HTX hoạt động trong lĩnh vực tín dụng nội bộ. Tổng số tiền hoạt động trong năm khoảng 22.828 triệu đồng, cho 545 hộ vay đầu tư sản xuất, trung bình 1 hộ thành viên được vay từ 5-100 triệu đồng. Thông qua hoạt động này giúp cho thành viên có vốn để đầu tư cây trồng, sản xuất... hạn chế nạn cho vay nặng lãi, thành viên không phải bán cà phê non để có vốn đầu tư (*HTX Nông nghiệp An Lạc cho 75 hộ vay với số tiền 4.810 triệu đồng; HTX Nông nghiệp Hiệp Phát cho 77 hộ thành viên vay số tiền 3.689 triệu đồng, ...*).

- Quỹ tín dụng nhân dân (*QTDND*)

+ Đến 31/12/2017, toàn tỉnh có 24 Quỹ tín dụng nhân dân (*tăng 03 QTDND so với năm 2013*), hoạt động trên 88 xã, phường, thị trấn với tổng số thành viên là

63.650 thành viên (*số thành viên giảm so với năm 2013*).

+ Tổng vốn hoạt động của QTDND: 5.329 tỷ đồng; trong đó, vốn điều lệ 139 tỷ đồng, vốn huy động tiền gửi từ dân: 4.323 tỷ đồng. Có 04 QTDND có nguồn vốn lớn hơn 500 tỷ đồng (*QTDND Lộc Sơn, QTDND Phường II, QTDND B'Lao, thành phố Bảo Lộc và QTDND Liên Nghĩa, huyện Đức Trọng*).

+ Chênh lệch thu chi của hệ thống QTDND khoảng 90 tỷ đồng. Thu nhập bình quân của cán bộ, nhân viên làm việc tại QTDND khoảng 10 triệu đồng/tháng.

+ Các QTDND đã giúp cho các thành viên nghèo không đủ điều kiện vay thế chấp được vay tín chấp với lãi suất ưu đãi thông qua các tổ vay vốn. Hoạt động của các đơn vị hầu hết có sự tăng trưởng ổn định, các chỉ tiêu vốn huy động, vốn điều lệ, cho vay và kết quả kinh doanh đều đạt so với kế hoạch đưa ra.

+ Nguồn vốn vay từ các QTDND đã tạo điều kiện cho các thành viên phát triển kinh tế hộ gia đình ngày càng hiệu quả, ổn định góp phần nâng cao đời sống cho các hộ thành viên.

+ Đáp ứng nhu cầu vốn kịp thời, giúp các thành viên đầu tư sản xuất đúng thời vụ, mang lại hiệu quả kinh tế cao, phát triển sản xuất kinh doanh, cải thiện đời sống của các thành viên.

+ Hầu hết các QTDND đều tham gia giúp đỡ gia đình thành viên khó khăn, đóng góp Quỹ vì người nghèo, Quỹ khuyến học, Quỹ xây dựng cơ sở hạ tầng, ủng hộ Trường Sa và các hoạt động vận động do địa phương phát động... với số tiền hàng tỷ đồng mỗi năm.

- Lĩnh vực Công Thương:

+ Đến 31/12/2017, ngành công thương có 01 Liên hiệp HTX (*tăng 01 HTX so với năm 2013*) và 31 hợp tác xã (*tăng 06 HTX so với năm 2013*); trong đó, có 26 HTX công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp và 05 HTX thương mại.

+ HTX ngành công thương tổ chức sản xuất, triển khai hoạt động tạo việc làm, tạo thu nhập cho 750 lao động (*429 thành viên HTX và 321 lao động hợp đồng*). Đặc biệt có nhiều thành viên là người khuyết tật, lao động nữ, lao động là người đồng bào dân tộc thiểu số. Riêng các HTX khuyết tật, thành viên và người lao động luôn đoàn kết, siêng năng học tập, giúp đỡ nhau nâng cao tay nghề, lao động có thâm niên, có kinh nghiệm trong tổ chức truyền dạy nghề cho lao động mới, tập thể thành viên HTX luôn phấn đấu lao động để tạo thêm việc làm, tạo thu nhập cho bản thân.

- Lĩnh vực Giao thông - Vận tải:

+ Toàn tỉnh có 27 HTX hoạt động trong lĩnh vực giao thông vận tải (*tăng 8 HTX so với năm 2013*); trong đó, có 26 HTX đang hoạt động, 01 HTX ngưng hoạt động. Tổng số thành viên HTX hiện có 1.987 thành viên và 2.631 lao động thuê khoán, quản lý hơn 2.329 phương tiện các loại (*xe khách, xe tải, taxi và xe mô tô phục vụ khách du lịch*). Tổng vốn hoạt động của HTX: 20.115 triệu đồng; trong đó, vốn điều lệ 18.684 triệu đồng. Doanh thu bình quân của 01 HTX đạt khoảng 11.500 triệu đồng, lợi nhuận bình quân khoảng 170 triệu đồng.

+ Các HTX vận tải hoạt động chủ yếu là: Vận chuyển hành khách theo tuyến cố định, theo hợp đồng; cung ứng hợp đồng cho các xe khách, xe tải; cung ứng mở các tuyến xe khách trong và ngoài tỉnh. Ngoài ra, HTX còn đứng ra làm

thủ tục cho thành viên như: giấy phép kinh doanh, giới thiệu đăng kiểm, đại lý bán bảo hiểm xe cơ giới,...

- Lĩnh vực Du lịch - Dịch vụ: Tính đến hết năm 2017, lĩnh vực du lịch và dịch vụ chỉ có 01 HTX, giảm 02 HTX so với năm 2013, với 24 thành viên. Hiện nay, HTX đang hoạt động đã phối hợp tốt giữa các thành viên trong việc đón khách, duy trì phát huy văn hoá du lịch Đà Lạt, phổ biến các quy định của nhà nước trong quản lý du lịch, khách sạn. Các khách sạn - nhà nghỉ là thành viên của HTX từng bước đầu tư cơ sở vật chất, nâng cấp trang thiết bị, bổ sung dịch vụ phục vụ khách hàng. Tuy nhiên, HTX cũng chưa đáp ứng được đầy đủ nhu cầu của thành viên trong quá trình hoạt động, thiếu sự liên kết ràng buộc.

- Lĩnh vực xây dựng: Đến cuối năm 2017, ngành xây dựng phối hợp với các địa phương tuyên truyền, vận động thành lập mới được 1 HTX với 10 thành viên tham gia. Hoạt động chủ yếu là xây dựng công trình, cơ sở hạ tầng nhỏ, lẻ như: cầu, cống,...

### ***2.5. Đánh giá tình hình phát triển kinh tế tập thể trên địa bàn các huyện, thành phố***

Nhìn chung, các cấp chính quyền địa phương đã quan tâm tuyên truyền về các chủ trương, chính sách liên quan đến vị trí, vai trò và tầm quan trọng của kinh tế tập thể cho cán bộ, đảng viên, nhân dân trên địa bàn thông qua các kênh thông tin như: Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện, Trạm truyền thanh xã, Hội thảo, tập huấn,...; thường xuyên chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn triển khai thực hiện tốt các nghị quyết, quyết định, chủ trương phát triển kinh tế tập thể của cấp trên, điển hình như: huyện Cát Tiên, huyện Lâm Hà và huyện Đơn Dương. Một số địa phương đã tập trung, đẩy mạnh xây dựng những mô hình THT, HTX liên kết với các doanh nghiệp từ khâu sản xuất tới khâu sơ chế, đóng gói và tiêu thụ sản phẩm để nâng cao năng suất, chất lượng và giá trị hàng hoá của THT và HTX, như: thành phố Đà Lạt, Bảo Lộc; huyện Đức Trọng và Đơn Dương. Một số địa phương đã chú trọng hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể cả về chất lượng cũng như số lượng, như: thành phố Đà Lạt, các huyện Lâm Hà, Đơn Dương, Đức Trọng. Tuy vậy, vẫn còn một số địa phương trong nhiều năm không phát triển mới được HTX hoặc phát triển rất chậm, như: huyện Đam Rông, huyện Đạ Huoai, huyện Lạc Dương. Một trong những nguyên nhân kinh tế tập thể ở các địa phương chậm phát triển là do các cấp uỷ đảng, chính quyền, Mặt trận và đoàn thể chưa thực sự quan tâm đến việc phát triển kinh tế tập thể, cán bộ theo dõi, quản lý kinh tế tập thể hầu hết là kiêm nhiệm, trình độ năng lực còn hạn chế nên lúng túng, thụ động trong công tác quản lý, hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể trên địa bàn.

## **3. Đánh giá tình hình triển khai các giải pháp thực hiện Kết luận số 56-KL/TW của Bộ Chính trị**

### ***3.1. Công tác quản lý nhà nước về kinh tế tập thể***

- Công tác quản lý nhà nước đối với khu vực kinh tế tập thể được tăng cường. UBND tỉnh đã thành lập Ban chỉ đạo và Tổ giúp việc Ban chỉ đạo phát triển kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh. Các huyện, thành phố đã thành lập Ban chỉ đạo phát triển kinh tế tập thể của địa phương; phân công 01 đồng chí Phó Chủ tịch UBND huyện, thành phố phụ trách khối kinh tế làm trưởng ban; đồng thời, giao trách nhiệm cho Phòng Tài chính - kế hoạch cấp huyện theo dõi

quản lý về kinh tế tập thể trên địa bàn. Hàng năm, Ban chỉ đạo phát triển kinh tế tập thể các cấp đã xây dựng kế hoạch, chương trình hoạt động cụ thể, phân công rõ trách nhiệm các thành viên gắn với địa bàn phụ trách để theo dõi, quản lý và hỗ trợ kinh tế tập thể phát triển, giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong hoạt động cũng như thực hiện các quy định của pháp luật về Hợp tác xã trên địa bàn. Vì vậy, một số khó khăn, vướng mắc của kinh tế tập thể đã được nhiều cấp chính quyền quan tâm tháo gỡ. Các cơ chế, chính sách của Trung ương, của địa phương tiếp tục được thực hiện có hiệu quả, tạo điều kiện cho các mô hình kinh tế tập thể phát triển, góp phần tích cực trong xây dựng nông thôn mới.

- Liên minh Hợp tác xã tỉnh đã phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan triển khai nhiều hoạt động thiết thực nhằm hỗ trợ kinh tế tập thể phát triển; tích cực tham mưu cho Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh trong lãnh đạo, chỉ đạo và xây dựng cơ chế chính sách; phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành, đoàn thể và địa phương trong việc củng cố, phát triển mới tổ hợp tác, hợp tác xã; thực hiện đầy đủ các cơ chế, chính sách của Trung ương, của tỉnh về hỗ trợ phát triển hợp tác xã. Tích cực tuyên truyền về chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về đổi mới, phát triển kinh tế tập thể nhằm thu hút ngày càng nhiều thành viên và tạo mối quan hệ gắn kết giữa Liên minh Hợp tác xã tỉnh và cơ sở, là chỗ dựa, cầu nối bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các thành viên khi bị xâm phạm hoặc có tranh chấp.

### ***3.2. Công tác triển khai hướng dẫn và thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về kinh tế tập thể***

- Tổ chức 15 lớp tập huấn cho các HTX, Quỹ tín dụng nhân dân để tuyên truyền Luật HTX năm 2012, hướng dẫn chuyển đổi các HTX theo Luật HTX năm 2012, tập huấn về thuế, chế độ quản lý tài chính và các chính sách hỗ trợ HTX. Trong năm 2016, tổ chức 10 lớp tập huấn cho cán bộ cấp thôn, xã, phường và các đoàn thể về các chính sách hỗ trợ, phát triển hợp tác xã và quy trình thành lập mới mô hình HTX, THT với hơn 1.000 học viên tham dự tại 10 huyện trong tỉnh.

- Tổ chức cuộc thi tìm hiểu Luật HTX năm 2012 với hơn 2.000 bài dự thi cấp tỉnh và đạt kết quả tại cuộc thi chung kết do Liên minh HTX Việt Nam tổ chức (*01 giải tập thể, 1 giải ba cá nhân, 2 giải khuyến khích cá nhân*). Phát động cuộc thi tìm hiểu mô hình HTX kiểu mới tại các cấp xã, huyện, thành phố trong tỉnh và kết quả đạt giải nhất tiểu phẩm kịch cụm 5 tỉnh Tây Nguyên và đạt giải khuyến khích tại cuộc thi chung khảo hội thi toàn quốc mô hình HTX kiểu mới tại Hà Nội ngày 19/12/2016.

- Biên soạn và phát hành hơn 1000 tài liệu hướng dẫn tuyên truyền về Luật HTX năm 2012, cơ chế chính sách hỗ trợ phát triển HTX, các tài liệu hướng dẫn thành lập, tổ chức lại hoạt động sản xuất, kinh doanh trong HTX.

- Ngày 19/10/2016, UBND tỉnh đã tổ chức hội nghị sơ kết 03 năm thực hiện Luật HTX năm 2012. Tại hội nghị đã đánh giá tình hình và kết quả thực hiện Luật HTX năm 2012, công tác đăng ký chuyển đổi HTX theo quy định của Luật HTX năm 2012 cũng như biểu dương những HTX điển hình tiên tiến và có nhiều đóng góp trong công tác phát triển kinh tế tập thể trên địa bàn.

Nhìn chung, các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên và nhân dân nhận thức sâu sắc hơn tầm quan trọng, vai trò, vị trí của kinh tế tập thể trong giai đoạn hiện

nay. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đã tích cực phối hợp thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động nhân dân tự nguyện tham gia phát triển kinh tế tập thể; vận động phát triển THT, HTX. Cấp ủy, chính quyền địa phương đã tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, khuyến khích, hỗ trợ, tạo điều kiện củng cố, đổi mới, phát triển kinh tế tập thể để loại hình kinh tế này ngày càng góp phần quan trọng vào thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, giữ gìn an ninh chính trị, nâng cao đời sống nhân dân tại địa phương.

### **3.3. Công tác củng cố, thành lập mới và nâng cao hiệu quả hoạt động khu vực kinh tế tập thể**

- Kết quả thực hiện đăng ký lại HTX: Đến thời điểm 30/6/2016 (theo quy định của Luật HTX), 78 HTX đã hoàn thành công tác đăng ký lại HTX theo quy định của Luật HTX năm 2012<sup>1</sup>.

- Về thành lập mới: Số lượng HTX thành lập mới đăng ký hoạt động theo Luật HTX năm 2012 giai đoạn 2013-2017 là 134 HTX<sup>2</sup>.

- Về giải thể:

+ Trong tổng số 50 HTX ngưng hoạt động, đã tiến hành giải thể 34 HTX. Số HTX còn lại sẽ tiếp tục giải thể trong năm 2018. Đến nay, thành phố Đà Lạt và huyện Đơn Dương đã tiến hành xong công tác giải thể HTX ngưng hoạt động.

+ Đa số các HTX hoạt động không hiệu quả đang làm hồ sơ giải thể do thiếu nhân lực và nguồn lực<sup>3</sup>. Nhiều HTX khó giải thể do làm mất con dấu hoặc không liên hệ được với lãnh đạo của HTX nên việc thu hồi con dấu và hồ sơ liên quan đến hoạt động của HTX gặp khó khăn. Bên cạnh đó, Thông tư số 03/TT-BKHĐT của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định về thủ tục giải thể phải đầy đủ, đúng quy trình,...gây khó khăn, vướng mắc cho địa phương trong công tác tiến hành giải thể các HTX.

- Sáp nhập HTX: Đã hỗ trợ cho 02 HTX quy mô nhỏ (HTX Tân Văn và HTX Thuận Thành) sáp nhập thành HTX Dịch vụ tổng hợp Tân Văn đang tổ chức hoạt động theo quy định của Luật HTX năm 2012.

### **3.4. Công tác triển khai xây dựng mô hình HTX hoạt động hiệu quả**

- Mô hình chuỗi giá trị liên kết và HTX kiểu mới trong nông nghiệp:

Với sản lượng một số cây trồng chủ lực ngày càng tăng (chè, cà phê, rau, hoa) nhờ ứng dụng đồng bộ các giải pháp về giống, công nghệ cao, quy trình sản xuất tiên tiến thì vấn đề sản xuất - tiêu thụ sản phẩm luôn là thách thức đối với người sản xuất (nông dân, HTX) trên địa bàn tỉnh. Trong những năm gần đây, việc liên kết sản xuất - tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh tuy còn nhiều khó khăn nhưng đã hình thành nhiều hình thức liên kết, thể hiện sự phát triển trong liên kết hợp tác sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm; qua đó góp phần giúp cho người nông dân có định hướng tốt hơn trong tổ chức sản xuất nhằm giải quyết tốt đầu ra cho sản phẩm. Một số liên kết phổ biến hiện nay trên địa bàn tỉnh là:

+ Liên kết giữa doanh nghiệp với THT: Hiện nay, trên địa bàn tỉnh hình

<sup>1</sup> Trong đó: thành phố Đà Lạt có 24 HTX; thành phố Bảo Lộc có 13 HTX; huyện Đức Trọng có 09 HTX; huyện Lâm Hà có 09 HTX; huyện Cát Tiên có 08 HTX; huyện Di Linh có 04 HTX; huyện Đơn Dương có 04 HTX; huyện Bảo Lâm có 03 HTX; huyện Lạc Dương có 02 HTX; huyện Đạ Tẻh có 02 HTX.

<sup>2</sup> Trong đó: 05 Quỹ tín dụng nhân dân, 103 HTX Nông nghiệp, 13 HTX công thương, 12 HTX giao thông vận tải, 01 HTX xây dựng.

<sup>3</sup> Vốn góp quá ít, không huy động được từ các tổ chức tín dụng cũng như thành viên tham gia trong HTX...

thành nhiều liên kết sản xuất giữa doanh nghiệp với các tổ hợp tác để sản xuất và tiêu thụ các loại nông sản hàng hóa trên thị trường. Với phương thức liên kết này, doanh nghiệp hỗ trợ đầu tư vốn, các loại giống, kỹ thuật canh tác và tìm kiếm thị trường tiêu thụ sản phẩm làm ra; nông dân bỏ đất sản xuất, công lao động trực tiếp, vốn và tự chịu trách nhiệm sản xuất nông sản theo hợp đồng đã ký kết. Các tổ hợp tác thực hiện có hiệu quả trong liên kết loại này gồm THT Hoa cắt cành Đà Lạt Hasfarm với công ty TNHH Agrivina; THT trà Long Đình với Công ty Trà Long Đình; THT sản xuất hoa Hương Sắc với Công ty Hoa Mặt trời sản xuất và tiêu thụ hoa lan vũ nữ,...

+ Liên kết giữa doanh nghiệp với HTX: Để thu mua hàng hóa của người dân trên địa bàn với số lượng lớn và chất lượng sản phẩm đồng đều, các doanh nghiệp chủ động liên kết với các HTX ký kết các hợp đồng tiêu thụ sản phẩm. Để hợp đồng thực hiện đúng và đầy đủ theo cam kết, liên kết hoạt động theo cơ chế: doanh nghiệp có trách nhiệm tìm kiếm thị trường tiêu thụ, hỗ trợ đầu tư, hướng dẫn kỹ thuật sản xuất; đại diện HTX có trách nhiệm gắn kết thành viên của HTX với doanh nghiệp thực hiện đúng các cam kết hợp đồng theo thỏa thuận đã ký kết. Liên kết này thực hiện tốt ở Hợp tác xã Anh Đào, HTX Tân Tiến, HTX Xuân Hương ở Đà Lạt (*liên kết với các hệ thống siêu thị tiêu thụ rau sạch*), HTX Phi Vàng ở Đơn Dương (*liên kết với Công ty Pepsico tiêu thụ khoai tây*), Hợp tác xã Tiến Huy ở Đức Trọng (*liên kết với siêu thị METRO tiêu thụ rau sạch*)... Ngoài ra, các HTX hoạt động vùng cây công nghiệp huyện Di Linh, thành phố Bảo Lộc còn tổ chức liên kết với các Công ty phân bón Bình Điền, Năm Sao,... cung ứng dịch vụ vật tư đầu vào cho bà con thành viên nhằm đảm bảo giá thành cũng như chất lượng sản phẩm như: HTX Đồng Phát, Tiến Phát, Đồng Di Linh,...

+ Mô hình liên kết giữa hộ nông dân, THT với HTX: Phần lớn các HTX có quy mô lớn về tiêu thụ sản phẩm đầu ra đều tổ chức liên kết với các hộ nông dân, THT trên địa bàn lân cận như: HTX nông nghiệp Anh Đào (*Đà Lạt*) tổ chức liên kết với 300 hộ nông dân<sup>4</sup>; HTX Tiến Huy (*Đức Trọng*) liên kết với các THT là cán bộ Hội Cựu chiến binh, Hội Nông dân và các thành viên liên kết là các hộ đồng bào, người dân trên địa bàn lân cận; HTX Tân Tiến (*Đà Lạt*),... liên kết với thành viên liên kết, tổ hợp tác theo hình thức: HTX cung cấp vật tư, cây giống, kỹ thuật và thành viên liên kết, THT cung cấp nguồn rau, củ, quả các loại cho HTX;

+ Hiện nay, các HTX, THT có hoạt động theo mô hình liên kết đang phát triển mạnh trong tỉnh, trước đây chỉ hình thành ở các huyện, thành phố chuyên sản xuất rau, hoa, cây công nghiệp nhưng nay phát triển ở các huyện vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số như: huyện Cát Tiên có HTX Trung Thành, HTX Tân Hưng Phát; huyện Đạ Tẻh có mô hình HTX Quyết Tiến; huyện Lâm Hà có HTX nông nghiệp su su Công Thành.

+ Việc liên kết nông dân trong sản xuất, tiêu thụ sản phẩm là cần thiết nhưng cần phải có một tổ chức đại diện cho nông dân hoạt động hiệu quả và tổ chức đó chỉ có thể là HTX. Vì vậy, vấn đề tư duy mới về kinh tế tập thể nói chung và các HTX nông nghiệp nói riêng là phải coi các HTX nông nghiệp là một trong những nhân tố quan trọng góp phần quyết định đến tiến trình công nghiệp hóa nông

<sup>4</sup> Gọi là thành viên liên kết: phải thực hiện theo quy trình sản xuất của HTX, các thành viên liên kết cung cấp các sản phẩm rau, củ quả cho HTX với một giá cả cố định và lâu dài.



nghiệp, cải tiến quy trình canh tác, chuyển đổi giống, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, mở rộng quy mô sản xuất để nâng cao giá trị sản phẩm nông nghiệp, liên kết hộ để tạo ra sản lượng lớn có chất lượng đáp ứng yêu cầu thị trường,... Chỉ với quy mô, phương thức tổ chức, quản lý theo mô hình HTX kiểu mới, HTX có liên kết thì những vấn đề yếu kém, lạc hậu của kinh tế tập thể nói chung và HTX nông nghiệp nói riêng lâu nay mới được khắc phục. Vì vậy, việc chuyển đổi mô hình HTX kiểu mới để nông dân tự nguyện tham gia là yêu cầu cần thiết trong giai đoạn sắp tới.

Nhìn chung, những HTX có mối liên kết chặt chẽ, khẳng định được vai trò, vị trí của HTX là một mắt xích trong chuỗi liên kết giá trị thì HTX đó hoạt động có hiệu quả và mang lại lợi ích kinh tế cho các thành viên. Để hình thành được mô hình chuỗi liên kết thì HTX phải hình thành được chuỗi các liên kết dọc và liên kết ngang một cách chặt chẽ và khép kín: đó chính là liên kết giữa các hộ thành viên với thành viên, giữa thành viên với HTX hay với các hộ nông dân (*liên kết ngang*), khi hình thành liên kết ngang chặt chẽ và khép kín thì vai trò của HTX phải liên kết chặt chẽ với các mắt xích khác trong liên kết dọc (*các công ty, doanh nghiệp, hệ thống siêu thị, ...*).

- Mô hình HTX phi nông nghiệp:

+ Trong những năm gần đây, những mô hình HTX tiểu thủ công nghiệp đã góp phần giải quyết hàng trăm lao động cho người khuyết tật, người dân tộc thiểu số như: HTX thổ cẩm Cát Tiên, HTX An Bình, HTX Hữu Hòa,.. các HTX tổ chức ký kết hợp đồng với các công ty, siêu thị và chuỗi các cửa hàng bán đồ lưu niệm tại các thành phố lớn như: Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh,.. Năm 2014, đã thành lập được 01 mô hình HTX chợ Đà Loan tại huyện Đức Trọng với các thành viên là hộ tiểu thương buôn bán tại chợ, đây là mô hình HTX chợ đầu tiên của tỉnh, đã và đang hoạt động hiệu quả, sẽ được nhân rộng trên toàn tỉnh trong các năm tiếp theo.

+ Hiện nay, trên địa bàn tỉnh hình thành 02 mô hình HTX ngành giao thông vận tải: Mô hình HTX vừa tổ chức dịch vụ phục vụ thành viên như mở bến bãi, đăng ký luồng tuyến, đóng thuế,... vừa tổ chức hạch toán, quản lý tập trung<sup>5</sup>; mô hình HTX tổ chức dịch vụ hỗ trợ: HTX không trực tiếp quản lý điều hành phương tiện, máy móc, thiết bị hoạt động sản xuất kinh doanh mà chỉ cung cấp một số loại dịch vụ hỗ trợ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của thành viên HTX và cho những đối tượng không phải là thành viên. Cả hai mô hình trên đều hoạt động có hiệu quả.

### **3.5. Tình hình triển khai thực hiện các chính sách ưu đãi, hỗ trợ HTX**

- Chính sách hỗ trợ, khuyến khích thành lập mới: Toàn tỉnh đã hỗ trợ thành lập mới cho 72 HTX với kinh phí hỗ trợ 721 triệu đồng từ ngân sách địa phương, riêng năm 2017 hỗ trợ cho 28 HTX với kinh phí hỗ trợ 280 triệu đồng.

- Chính sách đào tạo, bồi dưỡng:

+ Tổ chức bồi dưỡng cho 2.450 cán bộ HTX tham gia với kinh phí 2.193 triệu đồng. Trong năm 2017, đã tổ chức 8 lớp với 508 học viên tham dự, kinh phí thực hiện 490 triệu đồng. Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Công Thương mở 03 lớp với hơn 150 học viên tham dự. Các sở, ngành của tỉnh đã mở 02 lớp

<sup>5</sup> Toàn bộ tài sản, vốn, phương tiện và trang thiết bị phục vụ hoạt động sản xuất đều do HTX quản lý điều hành.

đào tạo nghề đan bèo với kinh phí 72 triệu đồng.

+ Hướng dẫn tư vấn cho 10 HTX, THT thủ tục đăng ký xác lập quyền và bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp; tổ chức 4 lớp về bảo hộ sáng chế, bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp, đăng ký công nhận và khai thác sáng kiến cho gần 500 học viên là lãnh đạo các THT, HTX.

- Hỗ trợ về đất đai:

+ Từ năm 2013 đến hết năm 2017 có 05 HTX tiếp cận được với chính sách đất đai: Giao đất không thu tiền sử dụng đất cho 01 HTX với diện tích 2.700 m<sup>2</sup>; 01 HTX được thuê đất với diện tích 18.000 m<sup>2</sup>; cấp GCN quyền sử dụng đất cho 03 HTX với tổng diện tích 19.151 m<sup>2</sup>

+ Nhu cầu của các HTX về đất để xây dựng trụ sở, kho bãi, văn phòng rất lớn nhưng do quỹ đất công của địa phương không còn nhiều, nằm xa trung tâm, xa khu dân cư và không thuận tiện giao thông...nên phần lớn các HTX không được thụ hưởng chính sách này.

- Chính sách thuế: Cơ quan Thuế đã thực hiện kịp thời và đầy đủ các chính sách thuế đối với HTX theo quy định như: miễn thuế GTGT đối với các HTX có doanh thu từ sản phẩm trồng trọt và chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản. Miễn giảm thuế thu nhập doanh nghiệp trong thời gian mới thành lập theo quy định chung.

- Chính sách tiếp cận vốn của Quỹ hỗ trợ phát triển HTX:

+ Trong thời gian qua, Quỹ hỗ trợ phát triển HTX cấp tỉnh (*vốn điều lệ 9.000 triệu đồng*) giải quyết cho 32 đơn vị vay xoay vòng vốn với tổng số tiền 14.850 triệu đồng. Riêng năm 2017, Quỹ hỗ trợ phát triển HTX tỉnh được cấp bổ sung vốn điều lệ 2.000 triệu đồng, đã tiến hành giải ngân cho 07 HTX vay số tiền 4.510 triệu đồng. Phần lớn các HTX tiếp cận nguồn vốn Quỹ hỗ trợ phát triển HTX đều sử dụng đúng theo phương án vay vốn, hoạt động có hiệu quả, nâng cao thu nhập cho bà con thành viên.

+ Nguồn vốn Quỹ quốc gia giải quyết việc làm do Liên minh HTX Việt Nam phân bổ cho tỉnh Lâm Đồng đã giải quyết cho 7 HTX vay 1.400 triệu đồng.

- Chính sách xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường: Các ngành đã tạo điều kiện cho một số HTX cùng với doanh nghiệp trên địa bàn tham gia các hội nghị kết nối nhà sản xuất, nhà phân phối; cụ thể hỗ trợ 48 lượt HTX tham gia hội chợ với kinh phí 1.032,8 triệu đồng để trưng bày, giới thiệu sản phẩm.

- Chính sách ứng dụng khoa học, kỹ thuật và công nghệ mới:

Hỗ trợ: 84 HTX chuyển giao khoa học kỹ thuật, ứng dụng nông nghiệp công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp với tổng kinh phí thực hiện 5.209 triệu đồng; HTX Anh Đào áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001: 2008 với kinh phí thực hiện 40 triệu đồng; hỗ trợ cho 5 lượt các HTX tham gia chợ công nghệ và thiết bị của khu vực và quốc gia như Techmart: Đồng Nai, Quảng Nam, Hà Nội; 5 HTX xây dựng mô hình ứng dụng khoa học kỹ thuật trong sản xuất.

- Chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng:

+ Sử dụng kinh phí khuyến công hỗ trợ xây dựng 03 mô hình trình diễn kỹ thuật sản xuất các sản phẩm thủ công mỹ nghệ với tổng kinh phí 295 triệu đồng cho các đơn vị HTX Lê Gia chế biến hạt điều xuất khẩu, HTX An Bình đan lát mây - tre - bèo, HTX Thổ cẩm Cát Tiên sản xuất hàng thổ cẩm.

+ Hỗ trợ xây dựng và trang thiết bị 01 phòng trưng bày, 01 nhà kho kín để bảo quản nguyên vật liệu cho 2 đơn vị: HTX An Bình và HTX Thổ cẩm Cát Tiên, tổng kinh phí 220,812 triệu đồng.

- Chính sách hỗ trợ bảo hiểm xã hội cho cán bộ Hợp tác xã: Nhà nước chưa có chính sách hỗ trợ bảo hiểm xã hội cho cán bộ tham gia trong HTX, chủ yếu những HTX có quy mô lớn, hoạt động có hiệu quả và các HTX từ thời bao cấp chuyển qua có nguồn lương ổn định mới tổ chức đóng bảo hiểm xã hội cho cán bộ tham gia trong HTX. Riêng hệ thống quỹ tín dụng nhân dân thì toàn bộ cán bộ, nhân viên tham gia trong quỹ đều được đóng bảo hiểm đầy đủ.

- Chính sách ưu đãi về tín dụng: Từ khi luật HTX năm 2012 có hiệu lực, trên toàn tỉnh Lâm Đồng có 15 HTX tiếp cận được với các tổ chức tín dụng trên địa bàn với doanh số cho vay 229 tỷ đồng. Hỗ trợ lãi suất cho 01 HTX trong vòng 12 tháng, số tiền 22 triệu đồng<sup>6</sup>.

- Chính sách khác: Hỗ trợ lương cho HTX thuê cán bộ về tham gia công tác kỹ thuật tại HTX nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm với tổng kinh phí 120 triệu đồng.

#### **4. Đánh giá chung**

Qua 5 năm triển khai Kết luận số 56-KL/TW của Bộ Chính trị, cấp ủy, chính quyền các cấp, các cơ quan, đơn vị trong tỉnh đã quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện chủ trương, định hướng của Đảng, Nhà nước về phát triển kinh tế tập thể đạt một số kết quả đáng kể: tốc độ tăng trưởng đạt khá, số lượng hợp tác xã thành lập mới tăng, nhất là năm 2017 có 63 hợp tác xã thành lập mới. Năng suất, hiệu quả hoạt động của kinh tế tập thể, hợp tác xã có bước phát triển mới, nhiều mô hình khẳng định được vị trí, thương hiệu trên thị trường trong nước và quốc tế. Đời sống vật chất, tinh thần người dân từng bước được nâng lên; công tác đào tạo, hỗ trợ về khoa học công nghệ cũng như nâng cao năng lực, trình độ quản lý HTX được chú trọng; hợp tác xã đã từng bước được củng cố, phát triển và làm thay đổi nhận thức của người nông dân về kinh tế tập thể; các doanh nghiệp đã chủ động tham gia với vai trò thành viên, thúc đẩy hợp tác xã phát triển. Hàng năm, tỉnh đều tổ chức sơ kết, đánh giá việc thực hiện và xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế tập thể cho năm tiếp theo.

Từ những kết quả trên đã khẳng định chủ trương phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã của Đảng và Nhà nước là đúng đắn, phù hợp với nhu cầu thị trường xu hướng phát triển của nền kinh tế và là thành phần kinh tế quan trọng, góp phần bảo đảm an sinh xã hội, ổn định chính trị tại địa phương.

## **II. NHỮNG TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN**

### **1. Một số tồn tại, hạn chế**

- Một số cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương chưa nhận thức đầy đủ về quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước cũng như vai trò, vị trí của kinh tế tập thể.

- Các chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, HTX (*như đất đai, vay vốn, thuế, đào tạo nghề, giải quyết việc làm...*) chưa đủ để khuyến khích người dân tham gia vào hợp tác xã; vai trò tham mưu của Ban chỉ đạo phát triển kinh tế

<sup>6</sup> Theo Quyết định số 14/2015/QĐ-UBND ngày 25/02/2014 của UBND tỉnh.

các cấp chưa tốt.

- Tốc độ, quy mô phát triển kinh tế tập thể chưa đáp ứng được yêu cầu đề ra; tổng giá trị sản xuất của khu vực kinh tế tập thể thấp (*năm 2017 chiếm 1,2% GRDP của tỉnh*); việc thực hiện chuyển đổi hoạt động theo Luật HTX của các HTX còn chậm; số lượng HTX sản xuất kinh doanh hiệu quả không cao, khả năng đóng góp cho ngân sách nhà nước còn hạn chế.

- Phát triển kinh tế tập thể, HTX chưa tương xứng với tiềm năng, thế mạnh ở một số địa phương, việc vận động thành lập mới hợp tác xã còn khó khăn, nhất là địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào DTTS. Phần lớn các HTX, THT có quy mô nhỏ, chưa có trụ sở làm việc, hoạt động sản xuất kinh doanh còn đơn điệu, manh mún, chưa năng động, chậm khắc phục khó khăn; chưa chủ động xây dựng kế hoạch, phương hướng hoạt động hoặc mở rộng hình thức kinh doanh theo hướng đa ngành nghề; chưa có nhiều hình thức liên doanh, liên kết khu vực HTX, HTX với các tổ chức doanh nghiệp. Hầu hết các HTX, THT chưa thực hiện tốt chế độ kế toán và thông tin báo cáo theo quy định.

- Năng lực, trình độ cán bộ quản lý trong khu vực HTX còn nhiều hạn chế chưa đáp ứng được nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong điều kiện kinh tế thị trường hiện nay; chính sách đối với cán bộ HTX còn có nhiều bất cập nên chưa thu hút được nhiều cán bộ trẻ có năng lực, trình độ trực tiếp tham gia Ban quản trị, Ban kiểm soát của HTX.

## **2. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế**

- Nhận thức về phát triển kinh tế tập thể, HTX của một số ngành, địa phương, người dân chưa đầy đủ, chưa hiểu đúng vai trò, bản chất của kinh tế tập thể và HTX kiểu mới.

- Công tác tuyên truyền, vận động thành lập HTX còn lúng túng, chậm đổi mới, chưa đi sâu vào vấn đề cụ thể.

- Một số sở, ngành, địa phương chưa thực sự quan tâm, công tác chỉ đạo còn dàn trải, thiếu trọng tâm, trọng điểm, thiếu quyết liệt, kiên trì. Công tác phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước chưa chặt chẽ, cơ chế kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện cơ chế chính sách đối với HTX chưa được chú trọng.

- Chính sách của Nhà nước về hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể đã ban hành nhưng thực tế mức hỗ trợ còn thấp hoặc chưa thực hiện, một số quy định chưa thật phù hợp nên chưa thực sự tạo được động lực hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể. Các địa phương hiện chưa có quy hoạch sử dụng đất để cho các HTX thuê đất theo quy định.

- Trình độ, năng lực quản lý, điều hành của cán bộ quản lý HTX vừa thiếu, vừa yếu; tỷ lệ cán bộ chưa qua đào tạo, bồi dưỡng còn nhiều, chủ yếu dựa vào kinh nghiệm, tâm huyết. Thực lực của HTX chưa đủ mạnh để liên doanh, liên kết phát huy được những lợi thế sẵn có.

- Các Sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố đã bố trí cán bộ theo dõi lĩnh vực kinh tế tập thể, nhưng phần lớn là kiêm nhiệm nên việc tham mưu trong công tác quản lý nhà nước về HTX còn hạn chế, chưa kịp thời và không sâu sát, nắm bắt tình hình hoạt động của các HTX, THT.

### III. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

#### 1. Mục tiêu tổng quát

- Xác định việc phát triển kinh tế tập thể, HTX là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của cả hệ thống chính trị trong thời gian tới. Các cấp ủy đảng, chính quyền, địa phương cần nhận thức sâu sắc hơn về vai trò, vị trí, tầm quan trọng kinh tế tập thể trong phát triển kinh tế - xã hội; tiếp tục nghiên cứu, quán triệt quan điểm, chủ trương nêu trong Nghị quyết Trung ương 5 khóa IX và Kết luận số 56-KL/TW của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tập thể và HTX.

- Xác định mục tiêu, phân đầu tốc độ tăng trưởng của khu vực kinh tế tập thể phải cao hơn tốc độ tăng trưởng chung của nền kinh tế; năng suất, chất lượng, thu nhập từ khu vực kinh tế tập thể phải cao hơn khu vực hộ kinh doanh cá thể; đồng thời, đổi mới cơ chế chính sách, đảm bảo thông thoáng, tạo điều kiện để các hộ kinh doanh cá thể, doanh nghiệp tham gia vào loại hình tổ hợp tác, hợp tác xã.

- Tập trung triển khai thực hiện các giải pháp hỗ trợ tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về tổ chức, quản lý, hiệu quả hoạt động và nâng cao năng lực cạnh tranh của các HTX phù hợp với từng lĩnh vực, thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn gắn với chương trình xây dựng nông thôn mới và các chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Phân đầu đến năm 2020, khu vực kinh tế tập thể đạt tốc độ tăng trưởng cao và có vị trí, vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh trật tự an toàn xã hội trên địa bàn toàn tỉnh.

- Xây dựng phát triển các loại hình HTX trên địa bàn các huyện, thành phố. Tập trung phát triển mô hình HTX kiểu mới và phát triển mới các loại hình HTX trên các lĩnh vực, như: môi trường, quản lý chợ, dịch vụ,...Phân đầu đến 2020, không có xã “trắng” về HTX.

#### 2. Mục tiêu cụ thể

- Tập trung củng cố, kiện toàn, nâng cao hiệu quả hoạt động của các LHHTX, HTX, THT. Phân đầu đến năm 2020, tổng giá trị sản xuất của khu vực kinh tế tập thể chiếm từ 1,5 - 2% GRDP của tỉnh; không còn các HTX tồn tại hình thức, nâng tỷ lệ HTX khá, giỏi lên trên 70%. Phân đầu xây dựng mỗi ngành nghề hoạt động kinh doanh có ít nhất 01 mô hình HTX điển hình tiên tiến.

- Bình quân hàng năm thành lập mới ít nhất 25 HTX và 30 THT có chứng thực của UBND xã. Khuyến khích thành lập mới các LHHTX hoạt động hiệu quả, HTX có quy mô liên xã hoặc liên huyện trong tỉnh, các HTX trong các khâu chế biến, tiêu thụ nông sản cho nông dân và thu gom, vận chuyển rác thải nông thôn,...Phân đầu đến năm 2020, toàn tỉnh có 300 HTX và 360 THT có chứng thực của UBND xã.

- Đến năm 2020, phân đầu tốc độ tăng trưởng về vốn điều lệ, doanh thu, của HTX tăng từ 8 - 10%/năm. Thu nhập bình quân của người lao động thường xuyên trong HTX tăng gấp 1,5 lần so với năm 2015.

- Phân đầu đến năm 2020, nâng mức vốn điều lệ của Quỹ hỗ trợ phát triển HTX của tỉnh lên 15 tỷ đồng, tích cực hỗ trợ thiết thực cho các HTX, THT vay vốn từ quỹ nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động và mở rộng sản xuất kinh doanh.

- Đến năm 2020, số lượng xã viên, người lao động tham gia các THT, HTX hàng năm tăng từ 10% trở lên; 100% cán bộ chủ chốt HTX được bồi dưỡng bổ

sung các kiến thức về HTX và pháp luật có liên quan; có từ 50% cán bộ chủ chốt HTX được đào tạo có trình độ từ sơ cấp, trung cấp; 20% cán bộ chủ chốt HTX có trình độ cao đẳng, đại học trở lên.

### **3. Định hướng phát triển kinh tế tập thể theo từng ngành, lĩnh vực và địa phương**

#### **3.1. Đối với ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn**

- Tiếp tục củng cố, đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động của các HTX và THT hiện có. Tập trung phát triển HTX, THT nông nghiệp và dịch vụ nông nghiệp chuyên canh, cung cấp các sản phẩm dịch vụ đầu vào, bao tiêu sản phẩm đầu ra cho các xã viên, hộ gia đình; nghiên cứu xây dựng và phát triển mô hình HTX kiểu mới, góp phần đổi mới quan hệ sản xuất, tổ chức lại sản xuất, thúc đẩy sản xuất nông nghiệp phát triển bền vững gắn với thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới và tái cơ cấu ngành nông nghiệp tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2016-2020 để từ đó tổ chức thí điểm và nhân rộng. Khuyến khích, tạo điều kiện cho các hộ sản xuất liên kết, hợp tác với nhau hình thành các HTX để nâng cao năng lực sản xuất, hạn chế cạnh tranh không lành mạnh, tạo sản lượng hàng hóa lớn, chất lượng đáp ứng thị trường và năng lực cạnh tranh.

- Phân đầu đến năm 2020, các xã và huyện đạt chuẩn nông thôn mới có các mô hình kinh tế tập thể hoạt động có hiệu quả.

- Bình quân hàng năm thành lập mới ít nhất 15 HTX và 30 THT; trong đó, xây dựng được ít nhất 8 mô hình HTX kiểu mới và 4 THT điển hình có liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm.

#### **3.2. Đối với ngành công thương (tiểu thủ công nghiệp và thương mại)**

- Tập trung duy trì, củng cố và phát triển các hợp tác xã hiện có, tạo điều kiện để các cơ sở này để từng bước mở rộng quy mô và phạm vi hoạt động, tăng cường đổi mới công nghệ thiết bị để phù hợp với sự phát triển của khoa học kỹ thuật, ứng dụng các công nghệ mới vào sản xuất tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh và lợi thế cạnh tranh trên thị trường.

- Phát triển thành lập mới các HTX ở những nơi có thế mạnh về nguồn nhân lực và nguyên liệu tại chỗ, chú ý các lĩnh vực chế biến nông, lâm, thủy sản, công nghiệp hàng tiêu dùng và xuất khẩu; nghiên cứu thành lập và phát triển mô hình HTX quản lý chợ nông thôn, xây dựng mỗi Làng nghề truyền thống có 01 HTX,...Phân đầu mỗi năm, thành lập mới thêm ít nhất 02 HTX.

#### **3.3. Đối với ngành xây dựng**

- Khuyến khích thành lập mới những mô hình HTX, THT hoạt động trong các lĩnh vực: sản xuất, cung ứng vật liệu xây dựng; cung ứng, cho thuê máy móc; dụng cụ và trang thiết bị phục vụ trong xây dựng công trình; lĩnh vực tư vấn khảo sát, thiết kế xây dựng; quản lý, vận hành cung cấp các dịch vụ trong các chung cư, khu dân cư, tu sửa chữa nhà ở, công trình công cộng, thu gom rác thải.

- Tích cực hỗ trợ cho thành phần kinh tế tập thể trong lĩnh vực xây dựng được tiếp cận, hưởng chính sách ưu đãi đầu tư như vay vốn, đất đai; hỗ trợ các đơn vị kinh tế hợp tác hoạt động trong các ngành nghề truyền thống như sản xuất gạch ngói nhằm khai thác hiệu quả nguồn nguyên liệu địa phương và sử dụng lao động tại chỗ góp phần tăng thu nhập cho người dân.

- Phân đầu đến năm 2020, thành lập mới ít nhất 10 HTX hoạt động trong lĩnh vực xây dựng.

### **3.4. Đối với ngành giao thông vận tải**

- Tiếp tục củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động của các HTX vận tải; kết nối các ngân hàng nhằm hỗ trợ vốn cho các HTX thực hiện vay vốn đổi mới phương tiện đáp ứng tiêu chuẩn ngành, ưu tiên phát triển phương tiện mới sử dụng nhiên liệu sạch, thân thiện môi trường; phát triển thêm các hoạt động dịch vụ của HTX như sửa chữa phương tiện, cứu hộ, cung ứng vật tư, xăng dầu, kho hàng bến bãi.

- Phát triển thêm các mô hình HTX giao thông vận tải kiểu mới như: Mô hình HTX quản lý, hạch toán tập trung; mô hình HTX dịch vụ hỗ trợ; mô hình vừa dịch vụ vừa quản lý hạch toán tập trung; mô hình HTX cơ khí (*sửa chữa, bảo dưỡng phương tiện vận tải*); mô hình HTX dịch vụ bến bãi,...; tăng cường các lớp tập huấn, tuyên truyền về pháp luật cho lái xe, tiếp viên nhất là các hợp tác xã vận chuyển hành khách tuyến cố định trong cả nước.

- Phân đầu mỗi năm thành lập mới ít nhất 02 HTX giao thông vận tải và mỗi huyện, thành phố đều có ít nhất 01 HTX giao thông vận tải.

### **3.5. Đối với Quỹ tín dụng nhân dân (QTDND)**

- Tiếp tục ổn định địa bàn hoạt động của các quỹ tín dụng nhân dân đang hoạt động hiệu quả, củng cố hoạt động của các quỹ tín dụng nhân dân theo hướng dẫn hoạt động của Ngân hàng nhà nước, đảm bảo hoạt động an toàn, hiệu quả và phát triển bền vững. Phân đầu đến năm 2020, 100% QTDND hoạt động kinh doanh có lãi; trong đó, có 90% trở lên xếp loại khá, giỏi; không có QTDND bị thu hồi giấy phép kinh doanh; dư nợ cho vay tăng từ 10-12%/năm.

- Thành lập mới QTDND ở những nơi có nhu cầu, đáp ứng các điều kiện theo quy định của Ngân hàng Nhà nước; quan tâm ưu tiên cho khu vực nông nghiệp, nông thôn và những địa bàn, khu vực chưa có QTDND. Phân đầu mỗi năm thành lập mới ít nhất 01 QTDND.

### **3.6. Đối với ngành dịch vụ, du lịch**

- Xây dựng, thành lập mới những mô hình HTX hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ, du lịch như: nhà nghỉ, khách sạn, nhà hàng, ...

- Phân đầu mỗi năm thành lập mới ít nhất 01 HTX.

### **3.7. Đối với ngành tài nguyên và môi trường, y tế, giáo dục,....**

- Nghiên cứu thành lập mới mô hình HTX cung ứng dịch vụ phục vụ thành viên và hộ nông dân ở vùng nông thôn như: thu gom, xử lý rác thải; dịch vụ vệ sinh công cộng, cung cấp nước sạch, dịch vụ tang lễ,...

- Vận động, thành lập mới mô hình HTX nhà ở, mô hình trường mầm non dân lập, nhà chung cư, HTX y tế, HTX cung cấp thuốc nam, dược liệu,... Phân đầu mỗi năm thành lập mới ít nhất 03 HTX đối với các lĩnh vực nêu trên.

### **3.8. Đối với các huyện, thành phố**

- Đối với huyện đã đạt chuẩn nông thôn mới phải củng cố các HTX hoặc xây dựng mô hình HTX kiểu mới hoạt động có hiệu quả.

- Phân đầu hàng năm mỗi huyện, thành phố phát triển mới ít nhất từ 1 - 4

HTX tùy theo điều kiện từng địa bàn và xây dựng ít nhất 1 mô hình HTX điển hình cho một lĩnh vực để nhân rộng. 100% xã đạt chuẩn nông thôn mới có ít nhất 01 mô hình kinh tế tập thể hoạt động có hiệu quả và phấn đấu đến năm 2020, 100% tổng số xã, phường, thị trấn có HTX.

#### **4. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế tập thể trong năm 2018 và những năm tiếp theo**

##### ***4.1. Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền***

- Tăng cường, đổi mới công tác tuyên truyền, vận động, phù hợp với tình hình thực tế của từng địa phương nhằm nâng cao nhận thức trong hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân hiểu rõ hơn chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về phát triển kinh tế tập thể.

- Các sở, ngành căn cứ chức năng, nhiệm vụ xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể về phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã, chủ động triển khai thực hiện một cách hiệu quả. Trước hết người đứng đầu phải xác định rõ trách nhiệm của mình trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện Nghị quyết của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế tập thể; phải thực sự coi đây là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên và là một trong những nhiệm vụ quan trọng trong việc phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Liên minh HTX tỉnh phối hợp với các sở, ngành, đoàn thể tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện công tác tuyên truyền, quán triệt Nghị quyết, Kết luận của Trung ương, của Tỉnh ủy về phát triển kinh tế tập thể; Luật HTX, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật HTX và các văn bản về chính sách phát triển kinh tế tập thể. Đồng thời, tham mưu các giải pháp tháo gỡ khó khăn, khuyến khích, tạo điều kiện cho khu vực kinh tế tập thể chủ động vươn lên, khắc phục những hạn chế, yếu kém, củng cố tổ chức, nâng cao năng lực quản lý, điều hành và hiệu quả hoạt động, phát huy lợi thế vốn có của từng HTX để tăng cường sức cạnh tranh trên thị trường.

- Liên minh HTX tỉnh thường xuyên phối hợp với cơ quan truyền thông để tuyên truyền qua các phóng sự, chuyên mục để nâng cao nhận thức cho thành viên và người dân hiểu rõ bản chất của kinh tế hợp tác và HTX.

##### ***4.2. Tăng cường công tác quản lý nhà nước và vai trò phối hợp của Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể các cấp trong đổi mới, phát triển kinh tế tập thể***

- Ban chỉ đạo phát triển kinh tế tập thể các cấp tiếp tục phát huy vai trò, tổ chức hoạt động có chiều sâu, hiệu quả và thiết thực; tích cực tham mưu cho cấp ủy, chính quyền, tổ chức đoàn thể thực hiện tốt việc củng cố và phát triển kinh tế tập thể.

- Tiếp tục kiện toàn bộ máy quản lý nhà nước về kinh tế tập thể, thực hiện phân công, phân cấp, xác định trách nhiệm cụ thể và xây dựng quy chế phối kết hợp giữa các Sở, ngành, địa phương trong việc quản lý nhà nước về kinh tế tập thể; thực hiện đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý nhà nước về kinh tế tập thể theo hướng sắp xếp, bố trí theo chuyên môn, nghiệp vụ được đào tạo; lựa chọn, bố trí những cán bộ có kinh nghiệm và tâm huyết với kinh tế tập thể để quản lý, hướng dẫn, tư vấn tháo gỡ những khó khăn cho các HTX trong quá trình tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh.



- Tăng cường công tác phối hợp giữa các ngành, các cấp, MTTQ và các đoàn thể trong chỉ đạo chung về phát triển kinh tế hợp tác và HTX.

- Tiếp tục củng cố, nâng cao vai trò của Liên minh HTX, phát huy vai trò là đầu mối và cầu nối giữa kinh tế tập thể với cấp ủy đảng, chính quyền các cấp; tăng cường sự phối hợp của các Sở, ngành và các địa phương tham mưu xây dựng và triển khai các chương trình, kế hoạch, đề án phát triển kinh tế tập thể; củng cố, đổi mới phát triển HTX theo Luật HTX năm 2012, thay đổi mô hình tổ chức hoặc giải thể các HTX yếu kém kéo dài, hình thức, hoạt động không đúng Luật HTX năm 2012; phối hợp chặt chẽ với các ngành và địa phương kiểm tra, đôn đốc, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi cho kinh tế tập thể phát triển.

- Các cấp, ngành, địa phương hàng năm xây dựng chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế tập thể gắn với phát triển kinh tế - xã hội của từng cấp, từng ngành và địa phương. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong việc đăng ký thành lập HTX, LHHTX, THT và các thủ tục đầu tư, cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động đối với các tổ chức kinh tế tập thể.

#### ***4.3. Tổ chức triển khai có hiệu quả Luật HTX năm 2012 và hoàn thiện cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể***

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Luật HTX năm 2012 và các văn bản hướng dẫn thi hành; tổ chức thực hiện đầy đủ, hiệu quả chính sách hỗ trợ phát triển HTX giai đoạn 2015-2020 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 2261/QĐ-TTg ngày 15/12/2014 và Quyết định số 14/2015/QĐ-UBND, ngày 25/02/2015 của UBND tỉnh ban hành quy định chính sách hỗ trợ phát triển HTX trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2015-2020, tạo điều kiện giúp các HTX chủ động vươn lên, nhanh chóng khắc phục những hạn chế, yếu kém, củng cố tổ chức, nâng cao năng lực quản lý điều hành để hoạt động có hiệu quả.

- Tiếp tục hoàn thiện cơ chế quản lý và hoạt động của Quỹ hỗ trợ phát triển HTX tỉnh; tăng quy mô nguồn vốn cho vay; tạo điều kiện để HTX, THT tiếp cận được các nguồn vay ưu đãi, nhằm mở rộng, đa dạng hóa hoạt động.

- Tiếp tục rà soát, điều chỉnh, bổ sung các cơ chế, chính sách ưu đãi hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã; kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc cho các hộ kinh doanh cá thể, doanh nghiệp; tiếp tục bổ sung từ ngân sách Nhà nước để tăng Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã; nâng cao hiệu quả công tác xúc tiến thương mại, xây dựng và quảng bá thương hiệu cho các HTX; hỗ trợ một số HTX có điều kiện tham gia xúc tiến thương mại ra thị trường khu vực và thế giới.

#### ***4.4. Tập trung chuyển đổi và phát triển kinh tế tập thể theo hướng vừa đa dạng hóa các loại hình, vừa xây dựng và nhân rộng các mô hình, điển hình kinh tế hợp tác và HTX***

- Tăng cường hướng dẫn các HTX, THT xây dựng phương án đổi mới tổ chức, phương thức hoạt động, nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh theo hướng đa ngành, đa lĩnh vực. Tiếp tục tạo điều kiện thuận lợi cho các HTX tăng cường các hoạt động “liên doanh”, “liên kết” giữa HTX với các tổ chức kinh tế khác để vừa mở rộng phạm vi hoạt động, quy mô sản xuất kinh doanh, mở rộng thị trường và đảm bảo sự phát triển bền vững.

- Xác định lĩnh vực nông nghiệp là trọng tâm để đẩy mạnh phát triển loại hình kinh tế tập thể, hợp tác xã; đẩy mạnh liên kết trong lĩnh vực nông nghiệp cũng như các lĩnh vực về dịch vụ du lịch, vận tải, công thương, ... khuyến khích các doanh nghiệp tham gia vào hợp tác xã, liên kết giữa các hợp tác xã theo chuỗi giá trị, gắn hộ kinh doanh cá thể và hộ sản xuất nông nghiệp thành doanh nghiệp.

- Từng bước đổi mới toàn diện về nội dung và hình thức hợp tác, liên kết trong sản xuất, phát triển đa dạng các hình thức tổ chức hợp tác của nông dân, phù hợp với từng vùng, từng lĩnh vực gắn với phong trào xây dựng nông thôn mới.

- Thường xuyên lựa chọn các mô hình HTX điển hình tiên tiến và các HTX có mô hình hoạt động hiệu quả để giới thiệu, phổ biến và tổ chức học tập, áp dụng, nhân rộng trên địa bàn toàn tỉnh. Chọn thành phố Đà Lạt, Bảo Lộc, các huyện Đức Trọng, Đơn Dương, Cát Tiên là địa bàn trọng điểm để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tạo bước phát triển bứt phá về phát triển kinh tế hợp tác và HTX.

Trên đây là báo cáo tình hình và kết quả sau 05 năm thực hiện Kết luận số 56-KL/TW ngày 21/02/2013 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng,
- Ban Kinh tế Trung ương,
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư,
- Liên minh HTXVN,
- Các ban đảng của Tỉnh ủy,
- Ban cán sự đảng UBND tỉnh,
- Đảng đoàn HĐND tỉnh,
- Các sở, ban, ngành, MTTQ và đoàn thể tỉnh,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy, TH.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ BÍ THƯ**



**Trần Đức Quận**